TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 51/2019/HSST Ngày 20-8-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc D

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Kim Quý.

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:49/2019/ TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo NGUYỄN THANH L - sinh năm 1984 tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu T, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Ngọc C - sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị M - sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 102 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 08/4/2019.

Bị cáo không tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú*" ngày 07/4/2019, hiện đang tại ngoại tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. "Có mặt".

2. Bị cáo HOÀNG TIẾN D - sinh năm 1983 tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu T, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Văn H - sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị C - sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Trần Thị L - sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số: 103 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 08/4/2019.

Bị cáo không tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú*" ngày 07/4/2019, hiện đang tại ngoại tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. "Có mặt".

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1989, địa chỉ: Khu 3 Q, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 08 giờ ngày 04/04/2019, Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D đi xe máy đến quán karaoke Ruby 68 ở khu 08, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ để hát. Khoảng 01 tiếng sau thì có anh Hoàng Đức T đến hát cùng. Ba người hát và uống bia đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày thì nghỉ, anh T đi về trước còn L ra quầy gặp quản lý của quán hát là chị Nguyễn Thị Thu à để thanh toán tiền hát. Lúc này ở trên mặt bàn quầy thanh toán, chị H có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng, bên trong có sử dụng sim số 0977005764. Sau khi thanh toán cho chị H, do không để ý nên L đã cầm nhầm chiếc điện thoại trên đúc vào túi quần đang mặc rồi L ra lấy xe máy chở D đi về. Trên đường về, hai người vào quán của ông Hoàng Cao T ở khu 2 Đ, xã S, huyện C để mua thịt chó. Tại đây, D hỏi xin L thuốc lá, L đúc tay vào túi quần để lấy thuốc lá cho D thì L thấy chiếc điện thoại trên của chị H ở trong túi quần L đang mặc. L nhận ra chiếc điện thoại này không phải của mình. L nói với D về việc mình đã cầm nhầm điện thoại của người khác khi ở quán karaoke, hai người thống nhất với nhau là buổi chiều sẽ lên quán karaoke để hát tiếp và trả chiếc điện thoại. Ngay lúc đó, chiếc điện thoại đổ chuông, L nghe máy thì thấy giọng người gọi đến là nam giới, hỏi "Điện thoại đâu?", L trả lời "Điện thoại đây" rồi người kia tắt máy. Sau đó, L đưa cho D cầm chiếc điện thoại và hai người đi về nhà anh Nguyễn Thanh L ở khu T, xã S, tỉnh Phú Thọ (là anh trai ruột của L) để ăn cơm. Khi đi qua cổng trường tiểu học xã S, hai người có gặp anh T, L đã nói với anh T về việc cầm nhầm điện thoại. Tại nhà anh L, L mang chiếc điện thoại ra và nói chuyện với mọi người trong gia đình về việc mình cầm nhầm điện thoại. Khi mọi người đang ăn cơm thì chiếc điện thoại đổ chuông, D nghe máy thấy chị H gọi đến, hai bên có cáu gắt, cãi chửi nhau qua điện thoại. Sau đó, D nói với L về việc chị H dọa nạt D, L bảo D đưa điện thoại để nghe máy, L và chị H tiếp tục cãi nhau qua điện thoại, L có nói chiều sẽ đem điện thoại lên trả, nhưng hai bên vẫn xảy ra cãi vã, L cho rằng người phụ nữ đó dọa nạt mình nên

trong lúc tức giận đã dùng tay phải ném một lực khá mạnh chiếc điện thoại vào tường phòng khách nhà anh L cách chỗ ngồi ăn cơm khoảng 2-3m, chiếc điện thoại đập vào tường và rơi xuống nền nhà. Thấy vậy, D đi đến, dùng gót chân giẫm mạnh lên chiếc điện thoại rồi đá chiếc điện thoại ra sân nhà anh L với mục đích là hủy hoại chiếc điện thoại trên. Sau đó, L và D tiếp tục ngồi ăn cơm, uống rượu. Sau khi phát hiện ra mất chiếc điện thoại, chị H kiểm tra camera lắp tại quầy thấy lúc thanh toán tiền, L có cầm chiếc điện thoại của chị đúc vào túi quần, chị H đã trình báo sự việc trên tới Công an xã Phương Xá và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê.

Vật chứng thu giữ:

- Ngày 04/04/2019, Nguyễn Thanh L đã giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 (một) chiếc điện thoại di động dạng điện thoại di động Iphone X, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có chữ Iphone, có camera kép nằm dọc ở góc trên cùng bên trái, có ốp nhựa dẻo. Hiện trạng chiếc điện thoại: bị nứt vỡ màn hình và mặt lưng điện thoại, khung xương điện thoại bị gãy.

- Cùng ngày, chị Đinh Thị T - sinh năm 1985 ở khu T, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (là vợ của anh Nguyễn Thanh L) đã giao nộp cho cơ quan điều tra: một số mảnh kính mỏng vỡ, một mặt màu trắng, một mặt màu đen. Chị khai nhận đây là số mảnh kính do Nguyễn Thanh L ném chiếc điện thoại vào tường nhà chị, kính vỡ rơi xuống nền nhà.

- 01 (một) chiếc USB trong đó chứa đoạn video trích sao từ camera giám sát ở phòng khách quán karaoke Ruby 68 vào buổi trưa ngày 04/04/2019 do chị H tự nguyện giao nộp.

Ngày 05/04/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra yêu cầu định giá giá trị 01 (một) chiếc điện thoại di động bị L và D hủy hoại ở trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 16 ngày 05/04/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ kết luận:

"...Tại thời điểm định giá, Hội đồng định giá tài sản trực tiếp kiểm tra, đánh giá chiếc điện thoại di động đã bị vỡ hoàn toàn mặt kính màn hình điện thoại và khung xương điện thoại. Phần main của máy bị cong nên máy bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa, khắc phục được như ban đầu.

Chiếc điện thoại Iphone X tại thời điểm định giá chưa bị hư hỏng như trên có giá trị là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)."

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, về phương thức, thủ đoạn phạm tội và phù

hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 11/04/2019, chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin nhận lại tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là chị H 01 (một) chiếc điện thoại di động dạng điện thoại di động Iphone X, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có chữ Iphone, có camera kép nằm dọc ở góc trên cùng bên trái cùng vỏ ốp nhựa dẻo. Hiện trạng chiếc điện thoại: bị nứt vỡ màn hình và mặt lưng điện thoại, khung xương điện thoại bị gãy. Đối với chiếc USB, chị H tự nguyện giao nộp ngày 04/04/2019 cho cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra, chị không đề nghị nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị can L và D đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để khắc phục hậu quả, bồi thường giá trị chiếc điện thoại của chị H đã bị hư hỏng. Chị H đã đồng ý nhận tiền bồi thường và không có đề nghị gì khác.

Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D về tội "Hủy hoại tài sản", theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D.

Xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng cải tạo không không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với 02 bị cáo

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 02 bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ số tiền 15.000.000đ do bị cáo L và bị cáo D bồi thường.

Về vật chứng: Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại chiếc 01 (một) chiếc điện thoại di động dạng điện thoại di động Iphone X, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có chữ Iphone, có camera kép nằm dọc ở góc trên cùng bên trái cùng vỏ ốp nhựa dẻo. Hiện trạng chiếc điện thoại: bị nứt vỡ màn hình và mặt lưng điện thoại, khung xương điện thoại bị gãy. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một số mảnh kính mỏng vỡ, một màu trắng, một mặt màu đen, được niêm phong trong một bì niêm phong dán kín vì không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo L và bị cáo D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố, cơ quan giám định đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo L và bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào 04/4/2019 tại nhà anh Nguyễn Thanh L ở khu T, xã S, huyện C 02 bị cáo có hành vi hủy hoại chiếc điện thoại Iphone X của chị Nguyễn Thị Thu H. Xét lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố 02 bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000 đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:.....".

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện

với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Chỉ vì bực tức mà 02 bị cáo đã hủy hoại tài sản của chị H, nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Lần phạm tội này các bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ngày 22/5/2019 người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo. Hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy 02 bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chưa cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng,hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo L và bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 15.000.000đ, chị H đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác, nên HĐXX không xem xét mà chỉ xác nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập*:

Khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự còn quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo L và bị cáo D vì các bị cáo không có tài sản gì và thu nhập thấp không ổn định.

Khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự quy định khấu trừ thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo L và bị cáo D thu nhập thấp, không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho 02 bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy một số mảnh kính mỏng vỡ, một màu trắng, một mặt màu đen, được niêm phong trong một bì niêm phong dán kín chị H không xin nhận lại vì không còn giá trị sử dụng.

- Đối với chiếc USB, chị H tự nguyện giao nộp ngày 04/4/2019 cho cơ quan điều tra để phục vụ điều tra, chị không đề nghị nhận lại, hiện nay đang lưu trong hồ sơ vụ án nên không đặt ra việc giải quyết.

[7]. Về án phí: Hai bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Hoàng Tiến D phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Áp dụng khoản 1 điều 178, điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự .

Xử phạt:

- Nguyễn Thanh L (09) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Hoàng Tiến D (08) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D cho UBND xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) do 02 bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy một số mảnh kính mỏng vỡ, một màu trắng, một mặt màu đen, được niêm phong trong một bì niêm phong dán kín vì không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/7/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

- Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại chiếc 01 (một) chiếc điện thoại di động dạng điện thoại di động Iphone X, mặt trước màu đen, mặt sau

màu trắng có chữ Iphone, có camera kép nằm dọc ở góc trên cùng bên trái cùng vỏ ốp nhựa dẻo. Hiện trạng chiếc điện thoại: bị nứt vỡ màn hình và mặt lưng điện thoại, khung xương điện thoại bị gãy (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/4/2019 của Công an huyện Cẩm Khê).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh L và Hoàng Tiến D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ;
- VKSND huyện,tỉnh;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Thi hành án hình sự ;
- Chi cục thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng